

**HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**



**TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN
MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Đề Tài: Cách mạng xã hội chủ nghĩa và những thành quả xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc 1954-1975. Ý nghĩa đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay

Giảng viên hướng dẫn: TS Bùi Thị Hồng Thúy
Sinh viên thực hiện: Nguyễn Xuân Khoa
Mã sinh viên: 23A4030178
Nhóm tín chỉ: PLT10A-19
Mã đề: 14

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2021

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	2
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	3
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	3
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	4
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu	5
5. Ý nghĩa lí luận và thực tiễn của đề tài.....	5
NỘI DUNG	6
PHẦN I: LÝ LUẬN	
1.1. Khái quát tình hình cách mạng Việt Nam sau năm 1954.....	6
1.2. Khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh (1954-1957).....	6
1.3. Cải tạo xã hội chủ nghĩa, bước đầu phát triển kinh tế và văn hóa (1958-1960).....	7
1.4. Thực hiện kế hoạch 5 năm lần 1 (1961-1965)	8
1.5. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của Mỹ, tăng cường chi viện cho miền Nam (1965-1968).....	9
1.6. Khôi phục phát triển kt, chống chiến tranh phá hoại lần thứ 2, làm tròn nghĩa vụ hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn miền Nam (1969-1975).....	10
PHẦN II: LIÊN HỆ	12
2.1 Ý nghĩa đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay.....	12
2.2 Liên hệ bản thân.....	14
KẾT LUẬN	14
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	15

MỞ ĐẦU

1 Tính cấp thiết của đề tài

Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Miền Bắc (1954-1975). Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước kéo dài 21 năm của dân tộc ta đã đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và tính thời đại sâu sắc. Bằng thắng lợi vĩ đại của mình, nhân dân ta đã đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược quy mô lớn nhất, dài ngày nhất của chủ nghĩa đế quốc kể từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, làm suy yếu trận địa của chủ nghĩa đế quốc, phá vỡ một phòng tuyến quan trọng của chúng ở khu vực Đông Nam Á, mở đầu sự sụp đổ không thể tránh khỏi của chủ nghĩa thực dân mới, góp phần tăng cường lực lượng của các nước xã hội chủ nghĩa, phong trào độc lập dân tộc, dân chủ và hoà bình thế giới. Làm nên thắng lợi đó có đóng góp không nhỏ của kết quả của sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, của đồng bào và chiến sĩ miền Bắc vừa chiến đấu vừa xây dựng, hoàn thành xuất sắc nghĩa vụ của hậu phương lớn, hết lòng hết sức chi viện cho tiền tuyến lớn ở miền Nam đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Ý nghĩa của những thành quả đấu tranh nói trên là đã bảo vệ được nền độc lập của đất nước, giữ vững chính quyền cách mạng; xây dựng được những nền móng đầu tiên và cơ bản cho một chế độ mới, chế độ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; chuẩn bị được những điều kiện cần thiết, trực tiếp cho công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn hiện nay.

Từ đó em đã chọn đề tài: **“Cách mạng xã hội chủ nghĩa và những thành quả xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc 1954-1975. Ý nghĩa đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay”** để làm đề tiểu luận của em.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục Đích nghiên cứu: Giúp người học nắm được những nội dung cơ bản về tính tất yếu, nội dung của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa và những thành quả xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc 1954-1975 trên lĩnh vực tư tưởng và văn hóa, trên cơ sở đó quán triệt quan điểm, đường lối đường lối của Đảng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay, đấu tranh chống những quan điểm phản động sai trái

Nhiệm vụ nghiên cứu:

- Khái quát tình hình cách mạng Việt Nam sau năm 1954.
- Khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh (1954-1957).
- Cải tạo xã hội chủ nghĩa, bước đầu phát triển kinh tế và văn hóa (1958-1960).
- Thực hiện kế hoạch 5 năm lần 1 (1961-1965). Xây dựng chủ nghĩa xã hội và đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của Mỹ, tăng cường chi viện cho miền Nam (1965-1968).
- Khôi phục và phát triển kinh tế, chống chiến tranh phá hoại lần thứ Hai, làm tròn nghĩa vụ hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn miền Nam (1969-1975).
- Ý nghĩa đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- *Đối tượng nghiên cứu:* Là cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa và những thành tựu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc trong giai đoạn (1945-1975), dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam
- *Phạm vi nghiên cứu:* Cách mạng xã hội chủ nghĩa chủ yếu được nghiên cứu trong các tác phẩm của C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.Lênin, từ trước đến nay. Đề tài tập trung làm rõ cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Miền Bắc Việt Nam

và những thành tựu đạt được giai đoạn 1954-1975, từ đó phát triển đi theo con đường xã hội cho đến nay của Việt Nam

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

- Cơ sở lý luận: Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Nêu lên nhận xét và luận giải những đặc điểm, vai trò, ý

Nghĩa từ đó rút ra một số kinh nghiệm về Cách mạng xã hội chủ nghĩa và những thành quả xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc 1954-1975.

- Phương pháp nghiên cứu: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam đều sử dụng hai phương pháp cơ bản: phương pháp lịch sử và phương pháp logic, đồng thời chú trọng vận dụng các phương pháp khác như phương pháp tổng kết thực tiễn lịch sử, phương pháp so sánh, phương pháp làm việc nhóm, phương pháp vận dụng lý luận vào thực tiễn trong nghiên cứu, học tập các môn khoa học xã hội.

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

- Ý nghĩa lý luận: Đề tài góp phần hệ thống hóa và nó làm rõ hơn về nội dung của cuộc cách mạng xã hội và công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở Miền Bắc , từ đó khái quát logic về công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong hiện nay

- Ý nghĩa thực tiễn: Kết quả của luận án có thể dùng làm tài liệu tham khảo và nghiên cứu trong các bộ môn Lịch sử Đảng Triết học Mác-Lênin, CNXH khoa học

NỘI DUNG

Phần I. LÍ LUẬN.

1.1 Khái quát tình hình cách mạng Việt Nam sau năm 1954.

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và can thiệp Mỹ do Đảng lãnh đạo đã giành được thắng lợi, song sự can thiệp cách mạng dân tộc dân chủ trên phạm vi cả nước vẫn chưa hoàn thành. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, song miền Nam vẫn còn dưới ách thống trị của thực dân và tay sai. Đất nước tạm thời bị chia cắt làm hai miền. Vì vậy, đồng bào miền Nam tiếp tục tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng chống lại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai. Ở miền Bắc, toàn bộ quân đội viễn chinh Pháp đã phải rút khỏi miền Bắc. Ngay sau khi hoà bình lập lại, nhân dân miền Bắc khẩn trương khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh và tiến hành thực hiện các nhiệm vụ còn lại của cách mạng dân tộc dân chủ nhằm tạo tiền đề đưa miền Bắc từng bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Xuất phát từ đặc điểm cơ bản của tình hình đất nước sau tháng 7-1954, trải nhiều hội nghị của Ban Chấp hành Trung ương và Bộ chính trị, chủ trương chiến lược cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới của Đảng đã từng bước hình thành, trong đó có chủ trương đưa miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

1.2 Khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh (1954-1957)

Sau khi hoà bình được lập lại, miền Bắc hoàn toàn được giải phóng, chủ trương đưa miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội và đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa của Đảng từng bước được hình thành và phát triển. Tháng 9-1954, Bộ Chính trị đã đề ra nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của miền Bắc là hàn gắn vết thương chiến tranh, phục hồi kinh tế quốc dân, trước hết là phục hồi và phát triển sản xuất nông nghiệp, ổn định xã hội, ổn định đời sống nhân dân, tăng cường và mở rộng hoạt động quan hệ quốc tế để sớm đưa miền Bắc trở lại bình thường sau chín năm chiến tranh. Hội nghị lần thứ bảy tháng 3-1955 và lần thứ tám tháng 8-1955 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II) đã

nhận định: Mỹ và tay sai đã hắt cẳng Pháp ở miền Nam, công khai lập nhà nước riêng chống phá Hiệp định Giơnevơ, đàn áp phong trào cách mạng. Muốn chống đế quốc Mỹ và tay sai, củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ, điều cốt lõi là phải ra sức củng cố miền Bắc, đồng thời giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh của nhân dân miền Nam. Để củng cố miền Bắc, Ban Chấp hành Trung ương Đảng chỉ rõ, trước hết cần hoàn thành cải tạo ruộng đất, chia ruộng đất cho nông dân, xoá bỏ chế độ sở hữu ruộng đất của giai cấp địa chủ; đưa miền Bắc tiến dần từng bước lên chủ nghĩa xã hội; Tháng 12-1957, Hội nghị lần thứ mười ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã đánh giá thắng lợi về khôi phục kinh tế và đề ra nhiệm vụ soạn thảo đường lối cách mạng trong giai đoạn mới.

1.3 Cải tạo xã hội chủ nghĩa, bước đầu phát triển kinh tế và văn hóa (1958-1960)

Đến tháng 11-1958, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ mười bốn đề ra kế hoạch ba năm phát triển kinh tế – văn hoá và cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với kinh tế cá thể và kinh tế tư bản tư doanh (1958- 1960). Hội nghị xác định cải tạo kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công và buôn bán nhỏ, tư bản tư doanh, chuyển sở hữu cá thể về tư liệu sản xuất thành sở hữu tập thể xã hội chủ nghĩa dưới hai hình thức toàn dân và tập thể. Lấy cải tạo làm trọng tâm nhằm phát triển kinh tế, văn hóa, cải thiện đời sống nhân dân, củng cố chế độ dân chủ nhân dân. Xây dựng, củng cố miền Bắc thành cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Tháng 4-1959, Hội nghị lần thứ mười sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) thông qua hai nghị quyết quan trọng: Nghị quyết về vấn đề hợp tác hóa nông nghiệp và Nghị quyết về vấn đề cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh. Về hợp tác hóa nông nghiệp. Về cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh, Hội nghị chủ trương cải tạo hoà bình đối với giai cấp tư sản. Về chính trị, vẫn coi giai cấp tư sản là thành viên của Mặt trận Tổ quốc, về kinh tế không tịch thu tư

liệu sản xuất của họ, mà dùng chính sách chuộc lại, thông qua hình thức công tư hợp doanh, sắp xếp công việc cho người tư sản trong xí nghiệp, dần dần cải tạo họ thành người lao động. Kết quả của ba năm phát triển kinh tế – văn hóa và cải tạo xã hội chủ nghĩa (1958-1960) đã tạo nên những chuyển biến cách mạng trong nền kinh tế và xã hội ở miền Bắc nước ta. Miền Bắc được củng cố, từng bước đi lên chủ nghĩa xã hội, trở thành hậu phương ổn định, vững mạnh đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng Việt Nam.

1.4 Thực hiện kế hoạch 5 năm lần 1 (1961-1965)

Sau khi miền Bắc hoàn thành kế hoạch ba năm (1958-1960), Đảng lãnh đạo Kế hoạch năm năm lần thứ nhất (1961-1965) nhằm xây dựng bước đầu cơ sở vật chất-kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, thực hiện một bước công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa và hoàn thành công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, tiếp tục đưa miền Bắc đi lên chủ nghĩa xã hội. Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã mở nhiều hội nghị chuyên đề nhằm cụ thể như: Hội nghị lần thứ tư tháng 4-1961 bàn về xây dựng Đảng để bảo đảm vai trò lãnh đạo thực hiện đường lối chủ trương của Đảng trong giai đoạn mới; Hội nghị lần thứ năm tháng 7-1961 bàn về phát triển nông nghiệp; Hội nghị lần thứ bảy tháng 6-1962 bàn về phát triển công nghiệp; Hội nghị tháng 4-1963 bàn về kế hoạch nhà nước; Hội nghị lần thứ tám tháng 12-1964 bàn về lưu thông phân phối, giá cả. Trong quá trình thực hiện kế hoạch năm năm lần thứ nhất, nhiều cuộc vận động và phong trào thi đua được triển khai sôi nổi ở các ngành và các địa phương. Đặc biệt phong trào “Mỗi người làm việc bằng hai để đền đáp lại cho đồng bào miền Nam ruột thịt” theo lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Hội nghị chính trị đặc biệt tháng 3 – 1964 khi đế quốc Mỹ leo thang mở rộng chiến tranh ở miền Nam đã tăng thêm không khí phấn khởi, hăng hái vươn lên hoàn thành kế hoạch năm năm lần thứ nhất. Quá trình thực hiện kế hoạch năm năm Đảng đã đưa ra nhiệm vụ và phương hướng như sau. Mặc dù vậy, những mục tiêu chủ yếu của kế hoạch đã cơ bản hoàn thành. Trải qua mười năm khôi

phục, cải tạo và xây dựng chế độ mới, “miền Bắc nước ta đã tiến những bước dài chưa từng có trong lịch sử dân tộc. Đất nước, xã hội, con người đều đổi mới” với chế độ chính trị ưu việt, với lực lượng kinh tế và quốc phòng lớn mạnh, miền Bắc đã trở thành căn cứ địa vững chắc cho cách mạng cả nước.

1.5 Xây dựng chủ nghĩa xã hội và đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của Mỹ, tăng cường chi viện cho miền Nam (1965-1968)

Nhân dân hai miền Nam Bắc trực tiếp đương đầu với đế quốc Mỹ xâm lược (1965 - 1973). Miền Bắc chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của Mỹ, tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội và làm nghĩa vụ hậu phương lớn (1965 - 1968). Mỹ mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất: Ngày 5/8/1964 dựng nên “*Sự kiện Vịnh Bắc Bộ*”, và đến ngày 7/2/1965 Mỹ chính thức gây ra cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân lần thứ nhất trên toàn miền Bắc. Tiến hành chiến tranh phá hoại lần thứ nhất ở miền Bắc, Mỹ thực hiện âm mưu: phá tiềm lực kinh tế, quốc phòng, phá công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc; ngăn chặn nguồn chi viện từ ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào miền Nam; uy hiếp tinh thần, làm lung lay quyết tâm chống Mỹ của nhân dân ta ở hai miền đất nước. Để thực hiện âm mưu đó, Mỹ huy động một lực lượng không quân và hải quân, cả những loại mới nhất như B52, F111, và với các loại vũ khí hiện đại, cho máy bay, tàu chiến bắn phá liên tục, khắp mọi nơi, mọi lúc, trong mọi thời tiết với cường độ ngày càng tăng. Ngay sau khi Mỹ mở rộng chiến tranh phá hoại, miền Bắc đã kịp thời chuyển mọi hoạt động phù hợp với hoàn cảnh mới, thực hiện quân sự hóa toàn dân, đào đắp công sự chiến đấu, hầm hào phòng tránh, tổ chức sơ tán, phân tán người và của khỏi những vùng trọng điểm, những nơi đông dân để tránh thiệt hại. Với tinh thần bất khuất quân và dân miền Bắc đã đánh và hạ nhiều máy bay, bắt sống nhiều tên địch

Trong khi đó vừa chiến đấu và vừa xây dựng sản xuất tiếp tục được đẩy mạnh. Trong công nghiệp, năng lực sản xuất ở một số ngành được giữ vững.

Riêng công nghiệp địa phương và công nghiệp quốc phòng có tăng lên so với trước chiến tranh. Trong nông nghiệp, diện tích canh tác được mở rộng, năng suất lao động không ngừng tăng lên, ngày càng có nhiều hợp tác xã, nhiều địa phương đạt 3 mục tiêu. Trên Mặt trận giao thông vận tải, một trong những trọng điểm bắn phá của địch, ta đảm bảo thường xuyên thông suốt. Văn hóa, khoa học kỹ thuật, văn học nghệ thuật cũng được phát triển, phục vụ đắc lực cho nhiệm vụ chính trị và đời sống nhân dân.

Nhờ những nỗ lực phi thường trong sản xuất và chiến đấu của giai cấp công nhân, nông dân tập thể, của toàn dân cùng với sự giúp đỡ to lớn, có hiệu quả của các nước xã hội chủ nghĩa và loài người tiến bộ, những nhu cầu chiến đấu tại chỗ và ở miền Nam cùng với những nhu cầu thiết yếu của đời sống nhân dân được đáp ứng đầy đủ. Là một hậu phương vững chắc sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu của tiền tuyến bằng con đường chiến lược Bắc Nam mang tên Hồ Chí Minh để đưa cán bộ, bộ đội tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu, tham gia xây dựng kinh tế, văn hóa tại các vùng giải phóng cùng với hàng chục vạn tấn vũ khí đạn dược, quân trang, quân dụng, xăng dầu, lương thực, thực phẩm thuốc men. Tính chung trong 4 năm, số lượng người và vật chất chuyển vào miền Nam tăng gấp 10 lần so với thời kỳ trước. Sự chi viện to lớn của miền Bắc là một trong những nhân tố có tính chất quyết định thắng lợi của quân và dân Việt Nam trong cuộc chiến đấu chống chiến lược “*Chiến tranh cục bộ*” của Mĩ - Nguy.đân tộc ta, miền Bắc là hậu phương lớn, còn miền Nam là tiền tuyến lớn.

1.6 Khôi phục và phát triển kinh tế, chống chiến tranh phá hoại lần thứ Hai, làm tròn nghĩa vụ hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn miền Nam (1969-1975)

Do bị thất bại nặng nề ở cả hai miền Nam-Bắc, tháng 3-1968, chúng buộc phải chấm dứt không điều kiện đánh phá miền Bắc bằng không quân. Tranh thủ những thuận lợi mới do Mĩ chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc,

Đảng đã ra chủ trương và lãnh đạo nhân dân ta thực hiện các kế hoạch ngắn hạn nhằm khắc phục hậu quả chiến tranh, tiếp tục cuộc xây dựng miền Bắc và tăng cường lực lượng cho miền Nam. Công cuộc khôi phục kinh tế miền Bắc từ năm 1969 đến năm 1975 đã bị ngắt quãng từ giữa năm 1972 đến đầu năm 1973 do Mỹ đã liên lần ném bom đánh phá miền Bắc lần thứ hai, trong đó địch đánh phá ác liệt nhất vào cuối tháng 12 – 1972. Giữa lúc nhân dân ta đang nỗ lực khôi phục kinh tế ở miền Bắc và đẩy mạnh kháng chiến chống Mỹ, cứu nước ở miền Nam thì ngày 2-9-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, thọ 79 tuổi. Tồn thất này vô cùng lớn lao. Vĩnh biệt chúng ta, Người đã để lại cho Đảng ta, toàn thể đồng bào và chiến sĩ hai miền Nam Bắc một bản Di chúc lịch sử – những lời căn dặn cuối cùng, những tình cảm và niềm tin của Người đối với chúng ta ngày nay và các thế hệ mai sau. Với lòng tưởng nhớ và biết ơn sâu sắc vị lãnh tụ tối cao của Đảng và dân tộc, nhân dân miền Bắc đã khấn trương bắt tay khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh và đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Chấp hành các nghị quyết của Đảng, sau ba năm phấn đấu gian khổ, từ năm 1969 đến năm 1972, tình hình khôi phục kinh tế và tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội có nhiều chuyển biến tốt đẹp trên các mặt: nông nghiệp, công nghiệp, giao thông, lưu thông phân phối, văn hoá giáo dục, quốc phòng. Sự chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến được thực hiện ở mức độ cao, góp phần quyết định tạo nên chiến thắng vang dội trên chiến trường miền Nam, trong cuộc tập kích chiến lược năm 1972, buộc đế quốc Mỹ phải thoả thuận một thời gian biểu cho việc ký Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh lập lại hoà bình ở Việt Nam do Chính phủ ta dự thảo. Sau ngày Hiệp định Pari được ký kết (27-1-1973), miền Bắc đã thực sự có hoà bình đây là một thuận lợi rất lớn đối với chúng ta. Trung ương Đảng đã đề ra kế hoạch hai năm phục hồi và phát triển kinh tế 1974 – 1975 nhằm tạo những điều kiện cần thiết cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội với quy mô và tốc độ lớn hơn sau này, đồng thời tăng cường thực lực, tạo

thêm điều kiện vững chắc cho cuộc đấu tranh để giữ vững hoà bình ở miền Bắc và hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Thực hiện nghị quyết của Đảng, nhân dân miền Bắc đã lao động hăng hái, khẩn trương, thực hiện có hiệu quả kế hoạch hai năm khôi phục và phát triển kinh tế. Đến năm 1975, hầu hết các cơ sở kinh tế đã trở lại hoạt động bình thường. Năng lực sản xuất nhiều ngành kinh tế như công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng cơ bản, giao thông vận tải... được tăng cường thêm một bước. Đời sống nhân dân được ổn định và cải thiện. Sự lớn mạnh về mọi mặt của miền Bắc đang tiến lên chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ này là nhân tố quyết định nhất bảo đảm giành thắng lợi cuối cùng trong sự nghiệp giải phóng miền Nam và thống nhất đất nước. Miền Bắc bước vào thời kỳ quá độ từ một nền kinh tế nông nghiệp nghèo nàn, lạc hậu, lại bị chiến tranh tàn phá nặng nề. Hơn nữa, vừa xây dựng vừa phải chiến đấu chống lại cuộc chiến tranh phá hoại hết sức ác liệt của đế quốc Mỹ, miền Bắc còn phải làm nghĩa vụ của hậu phương lớn, chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam. Trong hoàn cảnh khó khăn chồng chất như vậy, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân miền Bắc đã kiên trì phấn đấu không mệt mỏi, và đã được nhiều thành tựu rất đáng tự hào về quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục, xã hội, đời sống, v.v...

Phần II: LIÊN HỆ.

2.1 Ý nghĩa đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay

Với cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa miền Bắc đã có sự thay đổi lớn để bước vào thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội trong khoảng thời gian từ năm 1954-1975 là quá trình rất đặt biệt trong lịch sử Việt Nam. Đất nước chỉ có 8 năm xây dựng trong điều kiện hoà bình, phần lớn thời gian còn lại nước ta

phải đương đầu với chiến tranh và phải trải qua ba lần khôi phục kinh tế, khắc phục hậu quả do kẻ thù gây ra. Bước vào thời kỳ ấy Miền Bắc đang bị tàn phá của chiến tranh để lại kinh tế nông nghiệp thì nghèo nàn, lạc hậu, bị chịu tác động bởi chiến tranh quá lớn. Bên cạnh vừa xây dựng vừa phải chiến đấu chống lại cuộc chiến tranh phá hoại hết sức ác liệt của đế quốc Mỹ, miền Bắc còn phải làm nghĩa vụ của hậu phương lớn, chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam. Trong tình cảnh khó khăn gian khổ, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân miền Bắc đã kiên trì phấn đấu không mệt mỏi, và đã được nhiều thành tựu rất đáng tự hào về quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục, xã hội, đời sống. Cuộc sống của nhân dân dần dần được cải thiện nhân dân được ấm no những thành tựu ấy vô cùng quan trọng trong công cuộc xây dựng và cũng là nhân tố tạo nên sức mạnh của hậu phương miền Bắc trong thời kỳ chống Mỹ, cứu nước.

Ngày nay, kinh tế- văn hoá, xã hội tiếp tục phát triển, quốc phòng, an ninh, đối ngoại được tăng cường, cuộc sống của nhân dân được cải thiện rõ rệt, tuy vậy quá trình phát triển chưa tương xứng với lợi thế đang có và vẫn còn những khó khăn thách thức nhất định. Có thể thấy, các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn gần đây và việc tạo nền tảng để đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại cơ bản chưa đạt được. Công cuộc đổi mới và tình hình quốc tế tiếp tục đặt ra nhiều vấn đề về lý luận và thực tiễn cần xử lý để đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững hơn theo định hướng XHCN, đặc biệt là việc nhận thức, giải quyết đúng, hiệu quả các mối quan hệ lớn. Bước vào giai đoạn phát triển mới, Đảng nhận định, tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen, từ đó đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới nặng nề, phức tạp hơn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đòi hỏi nhân dân ta phải đoàn kết một lòng, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, có quyết tâm chính trị cao, dự đoán kịp thời diễn biến

của tình hình, chủ động ứng phó kịp thời với mọi tình huống, nhất là trong thời kì nhạy cảm do nước ta nói riêng và thế giới nói chung hiện nay đang phải chịu ảnh hưởng từ đại dịch toàn cầu COVID-19 nên việc bảo vệ tổ quốc đóng một vai trò quan trọng để đất nước có thể ổn định và nỗ lực hơn nữa để tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, không ngừng gia tăng tiềm lực mọi mặt của quốc gia, bảo vệ thành quả phát triển đã đạt được, đưa đất nước vững bước tiến lên, phát triển nhanh và bền vững.

2.2 Liên hệ bản thân

Mỗi chúng ta khi sinh ra được sống trong nền hòa bình đã là một sự may mắn, chính vì vậy chúng ta cần phải cố gắng nhiều hơn để phát triển nước nhà vững mạnh, có thể chống lại mọi kẻ thù. Mỗi người khi học tập, lao động, tạo lập cho mình một cuộc sống tốt đẹp cũng chính là cố gắng hiến cho tổ quốc. Yêu thương, giúp đỡ đồng bào, đoàn kết không chỉ giúp cho chúng ta được yêu thương, trân trọng trong mắt mọi người mà nó còn thể hiện sức mạnh đại đoàn kết dân tộc. Bản thân em là sinh viên Học Viện Ngân Hàng trước hết em cần học tập thật tốt, có trách nhiệm với bản thân. Có nhận thức đúng đắn về việc giữ gìn và bảo vệ tổ quốc. Luôn biết yêu thương và giúp đỡ những người xung quanh và tuyệt đối trung thành với Đảng. Tố giác và đấu tranh những hành vi phạm pháp luật để cho cuộc sống chúng ta bình yên.

KẾT LUẬN

Tình hình đất nước ta 1954-1975 cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta đã kết thúc thắng lợi . Đây là một trong những chiến thắng lịch sử oanh liệt nhất , lẫy lừng nhất của dân tộc Việt Nam. Một kỷ nguyên phát triển rực rỡ của cách mạng Việt Nam đã được mở ra : Kỷ nguyên cả nước độc lập , thống nhất cùng đi lên chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên công cuộc xây dựng CNXH gặp rất nhiều khó khăn và những thành tựu đạt được tuy còn rất thấp, còn xa với những mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, nhưng đặt vào hoàn cảnh

lịch sử lúc bấy giờ, thì những thành tựu đó có giá trị thật lớn lao. Nó vừa thể hiện tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội trong điều kiện đất nước có chiến tranh, vừa là nhân tố tạo nên sức mạnh của hậu phương miền Bắc trong thời kỳ chống Mỹ, cứu nước. Miền Bắc đã làm tròn nhiệm vụ hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn miền Nam và hoàn thành tốt nghĩa vụ quốc tế. Miền Bắc đã dốc vào chiến tranh cứu nước và giữ nước với toàn bộ sức mạnh của chế độ xã hội chủ nghĩa và đã làm tròn một cách xuất sắc nghĩa vụ căn cứ địa cách mạng của cả nước, xứng đáng là pháo đài vô địch của chủ nghĩa xã hội”.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu Tiếng Việt

1. Học Viện Ngân Hàng (2020), Tài liệu học tập và bài tập thực hành Lịch Sử Đảng, Nhà xuất bản giáo dục, Hà Nội.
2. Giáo trình môn Lịch Sử Đảng, Hội đồng trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn khoa học Mác- Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, NXB Chính trị quốc gia.

Tài liệu trực tuyến

3. Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam.<https://khotrithucso.com/doc/p/mon-lich-su-dang-cong-san-viet-nam-305036>
4. Lịch sử Đảng Cộng sản Hồ Chí Minh.<https://123docz.net/tags/2332683-lich-su-dang-cong-san-ho-chi-minh.htm>
5. Việt Nam từ năm 1954 đến 1975.<https://thionline.com.vn/tai-lieu/lich-su-9/viet-nam-tu-nam-1954-den-nam-1975-1695.html>
6. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc.<https://thionline.com.vn/tai-lieu/lich-su-12/xay-dung-xa-hoi-chu-nghia-o-mien-bac-853.html>